

CÔNG TY CỔ PHẦN BIỂN BẠC BẮC NINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BIỂN BẠC BẮC NINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BIEN BAC BAC NINH JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BIEN BAC BAC NINH CO.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 2300921686

3. Ngày thành lập: 28/12/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 72 khu Gia Bình, Phường Ninh Xá, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 02413 893 669

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sợi	1311
2.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
3.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
4.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
5.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
6.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
7.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
8.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
9.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
10.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
11.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
12.	In ấn	1811
13.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Bán buôn thiết bị bảo vệ; Bán buôn vật tư ngành in; Bán buôn vật tư thiết bị trường học; Trừ bán buôn dược phẩm, phân bón, thuốc trừ sâu, hoá chất khác sử dụng trong nông nghiệp)	4669
16.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ máy tính, phần mềm chấm công, phần mềm quản lý trong các siêu thị, thiết bị an ninh; Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh khác)	4741(Chính)

17.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
18.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
19.	Lập trình máy vi tính (Chi tiết: Tự viết phần mềm quản lý, phần mềm chấm công)	6201
20.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
22.	Xây dựng nhà các loại	4100
23.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
24.	Xây dựng công trình công ích	4220
25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
26.	Phá dỡ	4311
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (Chi tiết: Hệ thống báo cháy, chữa cháy, hệ thống chống trộm, camera quan sát; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác)	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
33.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Bán buôn sách báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình khác; Trừ bán buôn dược phẩm, dụng cụ y tế)	4649
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng ; máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành in; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường, tự động hóa)	4659
38.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
39.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
40.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
41.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
42.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521

43.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Chi tiết: Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội, ngoại thất công trình; Khảo sát địa hình các công trình cầu, đường bộ; thiết kế hệ thống cấp, thoát nước; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cấp, thoát nước; Thiết kế công trình đường bộ; Định giá hạng 2; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông đường bộ, thủy lợi; Quản lý dự án; Thiết kế lắp đặt hệ thống thiết bị điện công trình đường dây và TBA đến 220KV; Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình)	7110
44.	Quảng cáo	7310
45.	Cho thuê xe có động cơ	7710
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (Chi tiết : Dịch vụ cho thuê máy văn phòng)	7730
47.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
48.	Ghi chú: (Đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện thì doanh nghiệp chỉ được kinh doanh ngành nghề đó khi đủ điều kiện kinh doanh. Doanh nghiệp phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN MẠNH HÙNG	Khu 8, Phường Thị Cầu, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	125628425	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		
2	BÙI HẢI BĂNG	Khu 1, Phường Thị Cầu, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	125428364	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		

3	VŨ QUANG THANH	Khu 4, Phường Đáp Cầu, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	125052835	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: VŨ QUANG THANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 25/11/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125052835

Ngày cấp: 26/11/2012

Nơi cấp: Công an Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Khu 4, Phường Đáp Cầu, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Khu 4, Phường Đáp Cầu, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh